

Bản án số: 22/2020/DS-ST

Ngày: 29-4-2020

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tôm thẻ giống

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong.

Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán tôm thẻ giống, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hồ Hoài T, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp Hi, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Có mặt)

- *Bị đơn:*

1. Ông Lê Văn L, sinh năm 1963; cư trú tại: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967; cư trú tại: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Hồ Hoài T trình bày: Trong năm 2017 vợ chồng ông L, bà Th nhiều lần đến hỏi mua tôm thẻ giống của anh, do quen biết nên anh đồng ý bán, cụ thể:

- Ngày 09/02/2017 ả mua 150.000 con giống x 100 đồng/con = 15.000.000đ.

- Ngày 19/3/2017 ã mua 200.000 con giống x 100 ðồng/con = 20.000.000ð.
- Ngày 09/4/2017 ã mua 200.000 con giống x 100 ðồng/con = 20.000.000ð.
- Ngày 24/6/2017 ã mua 150.000 con giống x 100 ðồng/con = 15.000.000ð.
- Ngày 09/7/2017 ã mua 150.000 con giống x 100 ðồng/con = 15.000.000ð.

Tổng cộng ông L, bà Th thiếu anh T 85.000.000 ðồng. Sau ðó ông L, bà Th trả ðược 1.000.000 ðồng, còn nợ lại 84.000.000 ðồng ðến nay không trả. Nay anh yêu cầu ông L và bà Th có nghĩa vụ trả cho anh số tiền trên.

Tại văn bản ngày 28/02/2020 ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị Th trình bày: Ông, bà thừa nhận trong năm 2017 vợ chồng ông bà 5 lần mua tôm thẻ giống như anh anh T khởi kiện, hiện tại còn nợ lại 84.000.000ð, nhưng do nuôi tôm thất bại nên không có tiền trả cho anh T. Nay ông, bà ðồng ý trả ðàn số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Th ðã ðược Tòa án triệu tập hợp lệ ðến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ ðiểm b khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh T, thấy rằng: Tại văn bản ngày 28/02/2020 ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị Th thừa nhận trong năm 2017 vợ chồng ông 5 lần mua tôm thẻ giống của anh Hồ Hoài T với tổng số tiền là 85.000.000ð, sau ðó ðã trả ðược 1.000.000ð, còn nợ lại 84.000.000ð. Việc ông L, bà Th thừa nhận nợ như anh T khởi kiện, ðây là tình tiết không cần phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, nên buộc ông L, bà Th có nghĩa vụ trả cho anh T số tiền trên là phù hợp theo quy ðịnh tại Điều 440 của Bộ luật dân sự.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện ðược chấp nhận nên anh T không phải chịu án phí. Ông L có cha là liệt sĩ nên ðược miễn án phí theo quy ðịnh. Còn bà Th phải chịu án phí theo quy ðịnh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ ðiểm b khoản 2 Điều 228, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 440 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy ðịnh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Hoài T. Buộc ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Hồ Hoài T 84.000.000đ (Tám mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Hồ Hoài T cho đến khi thi hành xong 84.000.000đ, hàng tháng ông L, bà Th phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Ông Lê Văn L được miễn án phí. Anh Hồ Hoài T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh T 2.100.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0010322 ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Anh T, ông L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

